

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 15/1998/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 2 năm 1998

THÔNG TƯ

Hướng dẫn quản lý và sử dụng quỹ bảo trợ trẻ em

Căn cứ Nghị định số 374/HĐBT ngày 14/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về việc quy định chi tiết thi hành Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em;

Căn cứ Nghị định số 87/CP ngày 19/12/1996 của Chính phủ quy định chi tiết việc phân cấp quản lý, lập, chấp hành và quyết toán Ngân sách Nhà nước;

Để nâng cao hiệu quả việc quản lý và sử dụng Quỹ bảo trợ trẻ em ở các cấp các ngành (dưới đây xin gọi tắt là Quỹ bảo trợ trẻ em), Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết việc quản lý và sử dụng Quỹ bảo trợ trẻ em như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:

- Quỹ bảo trợ trẻ em được thành lập và hoạt động theo nguyên tắc tự đảm bảo kinh phí bằng hình thức huy động các nguồn đóng góp của các cơ quan Nhà nước, đoàn thể có nguồn thu tự có, tổ chức kinh tế, văn hoá, tổ chức từ thiện, tổ chức nhân đạo và các tổ chức xã hội khác, của các cá nhân trong và ngoài nước, viện trợ quốc tế cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.
- Quỹ Bảo trợ trẻ em được phép dùng tiền nhàn rỗi của Quỹ gửi vào tiết kiệm hoặc mua tín phiếu, trái phiếu Kho bạc Nhà nước nhằm bảo tồn và tăng trưởng Quỹ để phục vụ cho sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ trẻ em.
- Quỹ bảo trợ trẻ em được phép mở 01 tài khoản tại Ngân hàng, chủ tài khoản là Giám đốc Quỹ bảo trợ trẻ em.
- Quỹ bảo trợ trẻ em có trách nhiệm khai thác mọi khả năng tài chính trong và ngoài nước để tạo nguồn vốn cho Quỹ, quản lý và sử dụng nguồn tài chính của Quỹ đúng mục đích có hiệu

quả theo đúng những quy định tại Thông tư này.

5. Đối tượng thực hiện Thông tư này là các Quỹ bảo trợ trẻ em ở các cấp, các ngành từ Trung ương đến cơ sở.

6. Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em các cấp, các ngành phối hợp với cơ quan Tài chính theo dõi, kiểm tra hoạt động của Quỹ bảo trợ trẻ em đảm bảo đúng chế độ Nhà nước quy định.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ:

1. Những quy định cụ thể về nguồn thu của Quỹ: Nguồn thu của Quỹ bảo trợ trẻ em bao gồm: Các khoản đóng góp bằng tiền và bằng hiện vật của các cơ quan Nhà nước, đoàn thể có nguồn thu tự có, tổ chức kinh tế, văn hoá, tổ chức từ thiện, tổ chức nhân đạo và các tổ chức xã hội khác, của cá nhân trong và ngoài nước, viện trợ quốc tế.

Các khoản thu từ lãi tiền gửi Ngân hàng, tiền gửi tiết kiệm, tiền mua tín phiếu, trái phiếu Kho bạc Nhà nước.

Khoản hỗ trợ của Ngân sách Nhà nước theo luật định trong những trường hợp cụ thể.

Các khoản thu khác.

2. Những quy định cụ thể về nội dung chi:

Quỹ bảo trợ trẻ em được dùng để chi các nội dung cụ thể như sau:

a. 85% tổng số thu được dành để chi trực tiếp cho trẻ em như chi: hỗ trợ trẻ em nghèo bị suy dinh dưỡng, hỗ trợ trẻ em nghèo vượt khó học giỏi, hỗ trợ trẻ em lang thang thông qua mái ấm tình thương, hỗ trợ trẻ em nghèo vùng thiên tai bão lụt, hỗ trợ trẻ em con thương binh, liệt sĩ học khá, giỏi, hỗ trợ phục hồi chức năng cho trẻ em bị khuyết tật nhưng nhà nghèo, hỗ trợ trẻ em nghèo không được đến trường học thông qua lớp học tình thương, hỗ trợ trẻ em nghèo bị lạm dụng tình dục được chữa bệnh...

b. 15% tổng số thu (trừ các khoản hỗ trợ có mục đích của Ngân sách Nhà nước) dành để chi cho công tác nghiệp vụ, vận động phong trào để huy động nguồn lực cho Quỹ, trả lương cán bộ hợp đồng, chi văn phòng phẩm, hành chính phí, chi khen thưởng cho các tổ chức và cá nhân có công trong cuộc vận động nguồn lực xây dựng Quỹ; kể cả chi vốn đối ứng các dự án viện trợ (nếu có).